

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Lương Sơn, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, khoản 2 điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Bản Kết quả xét nghiệm Kết quả xét nghiệm AND số 6809H/2024 ngày 14/11/2024 của Công ty TNHH Công Nghệ Di Truyền NOVAGEN.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 297/2024/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc: Xác định cha cho con.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Y T, sinh năm 1995

HKTT: KVK, thị trấn MĐ, huyện KPI, tỉnh Kon Tum

Bị đơn: Anh Bùi Đức H, sinh năm 1997

HKTT: Thôn ĐP, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Xác định anh Bùi Đức H, sinh ngày 08/4/1995, căn cước công dân số 0170900090xx do Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021, nơi cư trú: Thôn ĐP, xã CD, huyện LS, tỉnh Hoà Bình là cha đẻ của cháu Bùi Y Bình A (tên dự sinh), sinh ngày 18 tháng 11 năm 2022 (giới tính của con: nữ), họ và tên mẹ: Y T, theo giấy chứng sinh số 11xx, quyển số 12/2022, ngày 22/11/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện MĐ, thành phố Hà Nội và Kết quả xét nghiệm AND số 6809H/2024 ngày 14/11/2024 của Công ty TNHH Công Nghệ Di Truyền NOVAGEN.

2.2. Anh Bùi Đức H và chị Y T có các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với cháu Bùi Y Bình A theo quy định của pháp luật.

2.3 Về án phí: Chị Y T được miễn án phí dân sự sơ thẩm, anh Bùi Đức H phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai

